

Số: 07 /QĐ-XPHC

Quảng Ngãi, ngày 29 tháng 01 năm 2024

QUYẾT ĐỊNH
Xử phạt vi phạm hành chính

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NGÃI

Căn cứ Điều 57, Điều 68, Điều 70, Điều 78, Điều 85 Luật Xử lý vi phạm hành chính (sửa đổi, bổ sung năm 2020);

Căn cứ Nghị định số 118/2021/NĐ-CP ngày 23/12/2021 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số điều và biện pháp thi hành Luật Xử lý vi phạm hành chính;

Căn cứ Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt;

Căn cứ Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng;

Căn cứ Biên bản vi phạm hành chính số 007452/BB-VPHC do ông Hồ Ngọc Thạch, cán bộ Đội Cảnh sát giao thông - trật tự, Công an thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi lập ngày 22/01/2024;

Theo đề nghị của Giám đốc Công an tỉnh tại Tờ trình số 469/TTr-CAT-PV01(CATP) ngày 26/01/2024 về việc xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1.

1. Xử phạt vi phạm hành chính đối với cá nhân có tên sau đây:

Họ và tên: **Lê Đình Công.**

Giới tính: Nam.

Ngày, tháng, năm sinh: 08/3/1996.

Quốc tịch: Việt Nam.

Nghề nghiệp: Tự do.

Nơi ở hiện tại: Xóm Trong, xã Uy Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội.

Số định danh cá nhân: 001096013285; ngày cấp 15/01/2023; nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội.

2. Đã thực hiện hành vi vi phạm hành chính: Vào lúc 22 giờ 10 phút

ngày 22/01/2024, tại đường Mạc Đĩnh Chi, Phường Lê Hồng Phong, thành phố Quảng Ngãi, tỉnh Quảng Ngãi, ông Lê Đình Công điều khiển xe ô tô biển kiểm soát 43A - 357.97 vi phạm quy định về trật tự, an toàn giao thông, cụ thể:

- “Không chấp hành yêu cầu kiểm tra về nồng độ cồn của người thi hành công vụ”;
- “Không có Giấy phép lái xe”;
- “Không có Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực”;
- “Không mang theo Giấy đăng ký xe”;
- “Không mang theo Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường”.

3. Quy định tại:

- Điểm b khoản 10 Điều 5 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt.

- Điểm b khoản 9 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng).

- Điểm b khoản 3 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng);

- Điểm c khoản 3 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt (được sửa đổi, bổ sung tại khoản 11 Điều 2 Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng);

- Điểm b khoản 4 Điều 21 Nghị định số 100/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực giao thông đường bộ và đường sắt (được sửa đổi tại khoản 11 Điều 2

Nghị định số 123/2021/NĐ-CP ngày 28/12/2021 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực hàng hải; giao thông đường bộ, đường sắt; hàng không dân dụng).

4. Các tình tiết tăng nặng: Không.

5. Các tình tiết giảm nhẹ: Không.

6. Bị áp dụng hình thức xử phạt, biện pháp khắc phục hậu quả như sau:

a) Hình thức xử phạt chính: Phạt tiền.

Cụ thể:

- Phạt tiền 35.000.000 đồng đối với hành vi “Không chấp hành yêu cầu kiểm tra về nồng độ cồn của người thi hành công vụ”;

- Phạt tiền 11.000.000 đồng đối với hành vi “Không có Giấy phép lái xe”;

- Phạt tiền 500.000 đồng đối với hành vi “Không có theo Giấy chứng nhận bảo hiểm trách nhiệm dân sự của chủ xe cơ giới còn hiệu lực”;

- Phạt tiền 300.000 đồng đối với hành vi “Người điều khiển xe ô tô không mang theo Giấy đăng ký xe”;

- Phạt tiền 300.000 đồng đối với hành vi “Người điều khiển xe ô tô không mang theo Giấy chứng nhận kiểm định an toàn kỹ thuật và bảo vệ môi trường”.

Tổng số tiền phạt: 47.100.000 đồng (*Bằng chữ: Bốn mươi bảy triệu một trăm nghìn đồng*).

b) Hình thức xử phạt bổ sung: Không.

c) Biện pháp khắc phục hậu quả: Không.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký.

Điều 3. Quyết định này được:

1. Giao cho ông Lê Đình Công là cá nhân bị xử phạt có tên tại Điều 1 Quyết định này để chấp hành.

Ông Lê Đình Công có tên tại Điều 1 phải nghiêm chỉnh chấp hành Quyết định xử phạt này. Nếu quá thời hạn mà ông Lê Đình Công không tự nguyện chấp hành thì sẽ bị cưỡng chế thi hành theo quy định của pháp luật.

a) Ông Lê Đình Công phải nộp tiền phạt tại Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi hoặc các ngân hàng trên cùng địa bàn thuộc 05 hệ thống ngân hàng (*Ngân hàng Thương mại cổ phần Ngoại thương Quảng Ngãi, Ngân hàng Thương mại cổ phần Đầu tư và Phát triển Quảng Ngãi, Ngân hàng Thương mại Công Thương Quảng Ngãi, Ngân hàng Nông nghiệp và Phát triển nông thôn Quảng Ngãi, Ngân hàng Thương mại cổ phần Quân đội Quảng Ngãi*)

trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày nhận được Quyết định này.

b) Ông Lê Đình Công bị tạm giữ xe ô tô biển kiểm soát 43A - 357.97 để bảo đảm thi hành quyết định xử phạt.

c) Ông Lê Đình Công có quyền khiếu nại hoặc khởi kiện hành chính đối với Quyết định này theo quy định của pháp luật.

2. Gửi cho Kho bạc Nhà nước Quảng Ngãi và các ngân hàng có tên tại điểm a khoản 1 Điều này để thu tiền phạt.

3. Gửi cho Công an tỉnh Quảng Ngãi (Công an thành phố Quảng Ngãi) để tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- CT, PCT UBND tỉnh;
- Sở Tư pháp;
- VPUB: CVP, PCVP, HCQT, CBTH;
- Lưu: VT, NCbdv19.



CHỦ TỊCH

Đặng Văn Minh